

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ 5: NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU

Thời gian thực hiện 4 tuần

(Từ ngày 23/12/2024 đến ngày 17/01/2025)

I. Lĩnh vực, mã hoá mục tiêu, mục tiêu giáo dục theo chủ đề, nội dung giáo dục theo chủ đề:

Lĩnh vực	Mã hoá mục tiêu	Mục tiêu giáo dục theo chủ đề	Nội dung giáo dục theo chủ đề	Dự kiến nội dung hoạt động
1. Phát triển thể chất	a. Phát triển vận động:			
	MT1	<ul style="list-style-type: none"> - Cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi. - Cân nặng: + Trẻ trai: 11,3-18,3 kg. + Trẻ gái: 10,8-18,1 kg - Chiều cao: + Trẻ trai: 88,7-103,5 cm + Trẻ gái: 87,4-102,7 cm 	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi. - Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh; can thiệp sớm đối với trẻ suy dinh dưỡng và có nguy cơ suy dinh dưỡng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động ăn: Cho trẻ ăn, động viên trẻ ăn hết suất - Cân đo trẻ chăm vào sổ theo dõi
	MT2	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít, thở, tay, lưng, bụng và chân. 	<ul style="list-style-type: none"> */ Tập các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp: - <i>Hô hấp</i>: Tập hít vàothở ra. - <i>Tay</i>:Giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau kết hợp lắc bàn tay. - <i>Lưng, bụng, lườn</i>: + Cúi người về phía trước, nghiêng người sang hai bên, vịn người sang hai bên. - <i>Chân</i>: + Ngồi xõm, đứng lên, co duỗi từng 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động đón trẻ - thể dục sáng: - Bài tập phát triển chung: Chú gà trống; -Hoạt động có chủ định

		chân. +Bật tại chỗ	
MT7	- Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động chạy thay đổi tốc độ nhanh – chậm theo cô.	+ Chạy theo hướng thẳng + Chạy đổi hướng. + Chạy tốc độ thay đổi nhanh – chậm theo cô	-Hoạt động có chủ định: + Chạy theo hướng thẳng + Chạy đổi hướng. + Chạy tốc độ thay đổi nhanh – chậm theo cô
MT8	- Trẻ biết thực hiện vận động phối hợp tay - mắt: tung - bắt bóng với cô ở khoảng cách 1m.	+ Tung bóng bằng 2 tay. + Tung bóng qua dây. + Tung bắt bóng với cô ở khoảng cách 1m.	-Hoạt động có chủ định: + Tung bóng bằng 2 tay.
b. Giáo dục dinh dưỡng sức khỏe:			
MT16	- Trẻ phối hợp được cử động, bàn tay, ngón tay, tay mắt trong các hoạt động Nhào đất bặn, vẽ tổ chim, khâu vòng tay, chuỗi đeo cổ tay.	+ Tập khâu, luồn dây, cài cúc, buộc dây + Chắp ghép hình + Chồng xếp 6-8 khối + Tập cầm bút tô vẽ + Lật mở trang sách	-Hoạt động có chủ định: + Tô màu vàng cho con vịt, con mèo, con voi, con cá, ... - Hoạt động chơi tập ở góc: + Góc hoạt động với đồ vật + Góc sách truyện + Góc tạo hình
MT 17	- Trẻ có một số thói quen tốt trong ăn uống.	- Tập luyện một số thói quen tốt trong ăn uống	- Hoạt động ăn
MT 19	- Trẻ có thói quen ngủ một giấc buổi trưa.	- Luyện thói quen ngủ một giấc trưa.	- Hoạt động ngủ
MT 22	- Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn.	- Tập tự phục vụ: xúc cơm, uống nước, mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh, cởi quần áo khi bị bẩn, bị ướt, chuẩn bị chỗ ngủ... - Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn ngủ, vệ sinh.	- Các hoạt động học tập vui chơi, ăn, uống, ngủ, nghỉ trong ngày - Hoạt động có chủ định: + Kỹ năng sống – dạy kỹ năng rửa mặt

			- Tập một số thao tác đơn giản trong rửa mặt rửa tay.	
2. Phát triển nhận thức	a. Luyện tập và phối hợp các giác quan:			
	MT 26	- Trẻ biết sờ, nắn, nhìn, nghe, ngửi, ném để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.	- Tìm đồ vật vừa mới cất giấu. - Nghe và nhận biết âm thanh của một số đồ vật, tiếng kêu của một số con vật quen thuộc. - Sờ, nắn, nhìn, ngửi...đồ vật, hoa, quả để nhận biết đặc điểm nổi bật. - Sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng- mềm, nhăn-xù xì.	- Hoạt động có chủ định: + Âm nhạc: trò chơi: Hãy lắng nghe + Nhận biết: con gà, con vịt, con mèo, con chó, con cua, con cá - Hoạt động chơi tập: + Hoạt động ngoài trời: Quan sát con gà, con vịt, thời tiết, cây rau,
	b. Nhận biết:			
	MT 30	- Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, hoa quả, con vật quen thuộc	- Tên, đặc điểm nổi bật của con vật quen thuộc.	- Hoạt động có chủ định: + Nhận biết: con gà, con vịt, con mèo, con chó, con cua, con cá
	MT35	Trẻ nhận biết được vị trí trong không gian so với bản thân trẻ.	- Vị trí trong không gian (Trên - dưới - trước - sau) so với bản thân trẻ.	- Hoạt động có chủ định: + Nhận biết phía trước, phía sau của bản thân
3. Phát triển ngôn ngữ	a. Nghe:			
	MT 37	- Trẻ thực hiện được các nhiệm vụ gồm 2-3 hành động	+ Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói	- Các hoạt động học tập vui chơi trong ngày
	MT39	- Trẻ thích nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, hò, vè, câu đố, truyện ngắn.	- Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, hò, vè, câu đố, truyện ngắn phù hợp với lứa tuổi trẻ.	- Hoạt động có chủ định: + Làm quen với văn học + Âm nhạc - Hoạt động chơi tập ở góc
b. Nói:				

	MT 41	- Trẻ nói được tên một số đồ vật, con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp.	+ Sử dụng các từ chỉ đồ vật, con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp.	- Các hoạt động học tập vui chơi trong ngày về các con vật
	MT 43	- Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản. Trả lời được câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	- Trả lời các câu hỏi về tên truyện, tên và các hành động của các nhân vật.	- Các hoạt động học tập vui chơi trong ngày trò chuyện cùng cô về các con vật
	MT 44	- Trẻ đọc được thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Đọc các ca dao, bài thơ, đoạn thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng.	- Hoạt động có chủ định: + Làm quen với văn học – thơ, ca dao đồng dao - Hoạt động chơi tập ở góc
c. Làm quen với sách:				
	MT49	- Trẻ biết mở sách, cầm sách đúng chiều, xem và gọi tên sự vật, hành động của các nhân vật trong tranh.	- Lắng nghe khi người lớn đọc sách. - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh.	- Hoạt động có chủ định – làm quen với văn học: Kể truyện: Gà trống thông minh - Hoạt động chơi tập ở góc sách truyện
4. Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ	a. Phát triển tình cảm:			
	MT 51	- Trẻ thể hiện được điều mình thích và không thích.	- Một số đồ dùng đồ chơi yêu thích của mình. - Thể hiện điều bé thích, không thích.	- Các hoạt động học tập vui chơi trong ngày
	MT 54	- Trẻ biết biểu lộ sự thân thiện với một số con vật quen thuộc gần gũi, bắt chước tiếng kêu, gọi.	+ Chơi với con vật gần gũi. + Trò chuyện, xem tranh về các con vật gần gũi. + Bắt chước tiếng kêu, gọi của các con vật gần gũi.	- Hoạt động chơi tập ở góc
	b. Phát triển kỹ năng xã hội:			
MT 58	- Trẻ biết quan tâm đến các vật	+ Thể hiện, biểu lộ sự thân thiện với	- Hoạt động chơi tập ở góc	

	nuôi.	một số con vật quen thuộc, gần gũi và bắt chước được tiếng kêu của chúng.	
MT 59	- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác.	+ Chơi thân thiện với bạn: Chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn.	- Các hoạt động có chủ định, chơi tập trong ngày
c. Phát triển cảm xúc thẩm mỹ:			
MT 61	- Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo bài hát, bản nhạc quen thuộc.	- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh thiên nhiên và của nhạc cụ. - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc. - Hưởng ứng cảm xúc cùng cô như: Nhún nhảy, lắc lư, vỗ tay, giậm chân... theo nhịp bài hát	- Hoạt động có chủ định - Âm nhạc: + Dạy hát: Một con vịt + Vận động: Một con vịt + Nghe hát: Đố bạn, tôm cua cá thi tài + Trò chơi âm nhạc: Hãy lắng nghe, ai đoán giỏi + Biểu diễn văn nghệ các bài hát trong chủ đề
MT 62	- Trẻ thích tô màu (cầm bút, di màu, vẽ nguệch ngoạc)	- Tô màu trên những bức tranh đen trắng in sẵn (Hình vẽ to, đơn giản, rõ ràng, ít chi tiết) như hoa quả, em bé, đồ dùng đồ chơi...	- Hoạt động có chủ định – tạo hình: + Tô màu con vịt, con mèo, con voi + Dán hình tam giác thành con cá - Hoạt động chơi tập ở góc tạo hình
MT 63	- Trẻ thích vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh	- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, vò, xếp hình. - Xem tranh.	- Hoạt động có chủ định – tạo hình: Tô màu con vịt, con mèo, con voi - Hoạt động chơi tập ở góc tạo hình, sách truyện

Chủ đề nhánh 1: Những con vật nuôi trong gia đình (2 chân đẻ trứng)

Thời gian thực hiện 1 tuần

(Từ ngày 23/12/2024 đến ngày 27/12/2024)

Kế hoạch tuần 15

<i>Thứ Thời điểm</i>	Thứ 2 (23/12)	Thứ 3 (24/12)	Thứ 4 (25/12)	Thứ 5 (26/12)	Thứ 6 (27/12)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	<p>1. Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng vào tủ. * Chơi theo ý thích: Cho trẻ chơi theo ý thích ở các góc. - Trò chuyện với trẻ về những con vật nuôi trong gia đình (2 chân đẻ trứng). Đọc câu đố về chủ đề</p> <p>2. Thể dục sáng: Chú gà trống</p> <p>3. Điểm danh:</p>				
Hoạt động có chủ định	<p>* Thể dục: - <i>Bài tập phát triển chung:</i> Chú gà trống - <i>Vận động cơ bản:</i> Chạy tốc độ thay đổi nhanh – chậm theo cô - <i>Trò chơi vận động:</i> Những chú gà con</p>	<p>* Làm quen với văn học: - <i>Nghe kể chuyện:</i> Gà trống thông minh</p>	<p>* Nhận biết: - Nhận biết con gà - con vịt</p>	<p>* Hoạt động với đồ vật: - Tô màu vàng cho con vịt</p>	<p>* Âm nhạc: - <i>Nội dung trọng tâm:</i> Dạy hát: Một con vịt - <i>Nội dung kết hợp:</i> Nghe hát: Gà trống mèo con và cún con</p>
Hoạt động chơi tập	<p>* Góc bé em: Chơi Bác sĩ thú y. Cửa hàng bán đồ chơi các con vật nuôi trong gia đình (2 chân đẻ trứng)</p> <p>* Góc vận động: Luyện tập vận động: Chạy tốc độ thay đổi nhanh – chậm theo cô. Trò chơi: Những chú gà con</p> <p>* Góc hoạt động với đồ vật: Xây xếp chuồng cho các con vật nuôi trong gia đình (2 chân đẻ trứng)</p> <p>* Góc sách truyện: Chọn lô tô về các con vật theo màu sắc: đỏ - vàng - xanh. Tập mở sách, lật từng trang sách xem con vật nuôi trong gia đình</p> <p>* Góc tạo hình: Tập tô màu các con vật nuôi trong gia đình; Dán tranh các con vật nuôi quen thuộc trong gia đình (2 chân đẻ trứng). Chơi với đất nặn: Nặn theo ý thích</p> <p>* Góc âm nhạc: Hát các bài hát có trong chủ đề. Biểu diễn văn nghệ</p>				
Hoạt động chơi tập	<p>* Hoạt động có chủ đích: Quan sát con vịt. Hoạt động lao động: Tập tưới và chăm sóc cây. Quan sát con gà</p> <p>* Trò chơi vận động: Bắt chước vận động của các con vật. Gà trong vườn rau. Chi chi chành chành</p> <p>* Chơi tự do: Vẽ phân trên sân. Nhặt lá cây. Chơi với đồ chơi ngoài trời</p>				
Chuẩn bị tiếng Việt cho	- Chạy tốc độ thay đổi nhanh – chậm theo cô	- Con gà Người nhà	- Mào gà; Gà gáy	- Con vịt; Màu	- Một con vịt Gà trống mèo con và cún con

<i>trẻ</i>				vàng	
Hoạt động ăn chính, ngủ, ăn phụ	<p>1. Ăn chính: * Trước khi ăn: Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. * Sau khi ăn: Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn</p> <p>2. Ngủ: * Trước khi trẻ ngủ: Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. * Trong khi trẻ ngủ: Tổ chức cho trẻ ngủ. * Sau khi trẻ thức dậy: Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu...</p> <p>3. Ăn phụ: Cô giới thiệu món ăn và tổ chức cho trẻ ăn.</p>				
Hoạt động chơi, tập	<p>* Ôn luyện - Ôn: Chạy tốc độ thay đổi nhanh – chậm theo cô - Ôn: <i>Nghe kể chuyện:</i> Gà trống thông minh - Ôn: Nhận biết: Con gà, con vịt - Ôn: Hoàn thành tranh: Tô màu vàng cho con vịt - Ôn: Hát: Một con vịt</p>				
Ăn chính	<p>1. Ăn chính * Trước khi ăn: Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. * Sau khi ăn: Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn</p> <p>2. Hoạt động theo ý thích: Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Tạo điều kiện cho trẻ được chơi và hoạt động theo ý thích.</p>				
Trả trẻ	<p>* Nêu gương: Nêu gương cuối ngày - Nêu gương cuối tuần * Vệ sinh - trả trẻ: Vệ sinh cá nhân. Trao đổi với phụ huynh</p>				

Chủ đề nhánh 2: Những con vật nuôi trong gia đình (4 chân đẻ con)

Thời gian thực hiện 1 tuần

(Từ ngày 30/12/2024 đến ngày 03/01/2025)

Kế hoạch tuần 16

<i>Thứ Thời điểm</i>	Thứ 2 (30/12)	Thứ 3 (31/12)	Thứ 4 (01/01)	Thứ 5 (02/01)	Thứ 6 (03/01)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	<p>1. Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng vào tủ. * Chơi theo ý thích: Cho trẻ chơi theo ý thích ở các góc. - Đọc câu đố về chủ đề- Trò chuyện với trẻ về những con vật nuôi trong gia đình (4 chân đẻ con)</p> <p>2. Thể dục sáng: Chú gà trống</p> <p>3. Điểm danh:</p>				

<p>Hoạt động chơi tập có chủ định</p>	<p>* Thể dục: - Bài tập phát triển chung: Chú gà trống - Vận động cơ bản: Tung bóng bằng 2 tay. - Trò chơi vận động: Con bọ dừa.</p>	<p>* Làm quen với văn học: - Thơ: Chú mèo con</p>	<p>* Nhận biết: - Nhận biết con mèo/con chó</p>	<p>* Hoạt động với đồ vật - Tô màu con mèo</p>	<p>* Âm nhạc: - Nội dung trọng tâm: <i>Dạy vận động:</i> Một con vịt - Nội dung kết hợp: <i>Trò chơi âm nhạc:</i> Hãy lắng nghe</p>
<p>Hoạt động chơi tập</p>	<p>* Góc bé em: Chơi Bác sĩ thú y. Cửa hàng bán đồ chơi các con vật nuôi trong gia đình (4 chân để con). * Góc vận động: Luyện tập vận động: Tung bóng bằng 2 tay. Trò chơi: Phi ngựa * Góc hoạt động với đồ vật: Xây xếp chuồng cho các con vật nuôi trong gia đình (4 chân để con). * Góc sách truyện: Chọn lô tô về các con vật nuôi trong gia đình 4 chân để con. Tập mở sách, lật từng trang sách xem các con vật nuôi trong gia đình (4 chân để con). * Góc tạo hình: Tập tô màu các con vật nuôi trong gia đình (4 chân để con). Dán tranh các con vật nuôi quen thuộc trong gia đình (4 chân để con). Chơi với đất nặn: Nặn theo ý thích * Góc âm nhạc: Hát các bài hát có trong chủ đề. Biểu diễn văn nghệ</p>				
<p>Hoạt động chơi tập</p>	<p>* Hoạt động có chủ đích: Dạo quanh sân trường – quan sát thời tiết. Quan sát hoa đồng tiền. Hoạt động lao động: Tập quét sân * Trò chơi vận động: Con quạ và gà con. Trời nắng trời mưa. Chi chành chành * Chơi tự do: Vẽ phấn trên sân. Nhặt lá cây. Chơi với đồ chơi ngoài trời.</p>				
<p>Chuẩn bị tiếng việt cho trẻ</p>	<p>- Tung bóng bằng 2 tay. Con bọ dừa</p>	<p>- Chú mèo con</p>	<p>- Con mèo, con chó</p>	<p>- Tô màu con mèo</p>	<p>- Một con vịt, trâu ơ</p>
<p>Hoạt động ăn chính, ngủ, ăn phụ</p>	<p>1. Ăn chính: * Trước khi ăn: Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. * Sau khi ăn: Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghé vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn 2. Ngủ: * Trước khi trẻ ngủ: Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. * Trong khi trẻ ngủ: Tổ chức cho trẻ ngủ. * Sau khi trẻ thức dậy: Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... 3. Ăn phụ: Cô giới thiệu món ăn và tổ chức cho trẻ ăn.</p>				

Hoạt động chơi, tập	<p>* Ôn luyện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ôn: Tung bóng bằng 2 tay. - Ôn: Thơ: Chú mèo con - Ôn: Nhận biết con mèo - con chó - Ôn: Hoàn thành tranh: Tô màu con mèo - Ôn: Vận động: Một con vịt
Ăn chính	<p>1. Ăn chính:</p> <p>* Trước khi ăn: Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách.</p> <p>* Trong khi ăn: Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất.</p> <p>* Sau khi ăn: Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn</p> <p>2. Hoạt động theo ý thích:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. - Tạo điều kiện cho trẻ được chơi và hoạt động theo ý thích.
Trả trẻ	<p>* Nêu gương: Nêu gương cuối ngày - Nêu gương cuối tuần</p> <p>* Vệ sinh - trả trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh cá nhân. Trao đổi với phụ huynh. Chuẩn bị đồ dùng cá nhân của trẻ.

Chủ đề nhánh 3: Những con vật sống trong rừng

Thời gian thực hiện 1 tuần

(Từ ngày 06/01/2025 đến ngày 10/01/2025)

Kế hoạch tuần 17

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (06/01)	Thứ 3 (07/01)	Thứ 4 (08/01)	Thứ 5 (09/01)	Thứ 6 (10/01)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	<p>1. Đón trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng vào tủ. <p>* Chơi theo ý thích:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi theo ý thích. Xem tranh trò chuyện về các con vật sống trong rừng. Nghe nhạc, nghe hát về chủ đề. <p>2. Thể dục sáng: Chú gà trống</p> <p>3. Điểm danh:</p>				
Hoạt động chơi tập có chủ định	<p>* Thể dục:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài tập phát triển chung: Chú gà trống - Vận động cơ bản: Tung bóng qua dây. - Trò chơi vận động: Cáo ơi ngủ à! 	<p>* Làm quen với văn học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thơ: Chim sâu 	<p>* Kỹ năng sống:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dạy trẻ rửa mặt 	<p>* Hoạt động với đồ vật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tô màu con voi (mẫu) 	<p>* Âm nhạc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung trọng tâm: Nghe hát: Đồ bạn - Nội dung kết hợp: Trò chơi âm nhạc: Ai đoán giỏi

<p>Hoạt động chơi tập</p>	<p>* Góc bể em: Bác sĩ thú y. Chơi bán đồ chơi các con vật sống trong rừng * Góc vận động: Luyện tập vận động:Tung bóng qua dây. Trò chơi: Cáo ơi ngủ à! * Góc hoạt động với đồ vật: Xếp vườn bách thú cho các con vật. Xâu vòng hoa * Góc sách truyện: Tập mở sách, lật từng trang sách xem các con vật sống trong rừng. Nghe kể truyện đọc thơ về các con vật sống trong rừng * Góc tạo hình: Tô màu các con vật sống trong rừng. Dán tranh các con vật sống trong rừng * Góc âm nhạc: Biểu diễn các bài hát trong chủ đề</p>				
<p>Hoạt động chơi tập</p>	<p>* Hoạt động có chủ đích: Đi dạo sân trường. Quan sát đồ chơi ngoài trời “Đu quay”. Hoạt động lao động: Tập quét sân * Trò chơi vận động: Con quạ và gà con. Trời nắng trời mưa. Kéo cưa lừa xẻ * Chơi tự do. Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ phấn, nhặt lá trên sân</p>				
<p>Chuẩn bị tiếng việt cho trẻ</p>	<p>-Tung bóng qua dây. - Cáo ơi ngủ à</p>	<p>- Chim sâu</p>	<p>- Rửa mặt</p>	<p>- Tô màu con voi</p>	<p>- Đố bạn - Ai đoán giỏi</p>
<p>Hoạt động ăn chính, ngủ, ăn phụ</p>	<p>1. Ăn chính: Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: Giới thiệu món ăn.Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. * Sau khi ăn: Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa,ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn 2. Ngủ: Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. * Trong khi trẻ ngủ: Tổ chức cho trẻ ngủ. * Sau khi trẻ thức dậy: Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... 3. Ăn phụ: Cô giới thiệu món ăn và tổ chức cho trẻ ăn.</p>				
<p>Hoạt động chơi, tập</p>	<p>* Ôn luyện - Ôn: Tung bóng qua dây. - Ôn: Thơ: Chim sâu. - Ôn: Dạy trẻ cách đeo tất - Ôn: Hoàn thiện tranh tô màu con voi - Ôn: <i>Nghe hát:</i> Đố bạn</p>				
<p>Ăn chính</p>	<p>1. Ăn chính * Trước khi ăn: Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: Giới thiệu món ăn.Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. * Sau khi ăn: Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa,ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn 2. Hoạt động theo ý thích. - Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. - Tạo điều kiện cho trẻ được chơi và hoạt động theo ý thích.</p>				

Trả trẻ	<p>* Nêu gương: Nêu gương cuối ngày - Nêu gương cuối tuần</p> <p>* Vệ sinh - trả trẻ: Vệ sinh cá nhân. Chơi tự do. Trao đổi với phụ huynh. Chuẩn bị đồ dùng cá nhân của trẻ.</p>
----------------	--

Chủ đề nhánh 4: Những con vật sống dưới nước

Thời gian thực hiện 1 tuần

(Từ ngày 13/01/2025 đến ngày 17/01/2025)

Kế hoạch tuần 18

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (13/01)	Thứ 3 (14/01)	Thứ 4 (15/01)	Thứ 5 (16/01)	Thứ 6 (17/01)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	<p>1. Đón trẻ: Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào tủ.</p> <p>* Chơi theo ý thích:</p> <p>- Hướng trẻ vào góc chơi. Xem tranh và trò chuyện về các con vật sống dưới nước. Nghe nhạc, nghe hát về chủ đề.</p> <p>2. Thể dục sáng: Chú gà trống</p> <p>3. Điểm danh:</p>				
Hoạt động có chủ định	<p>* Thể dục:</p> <p>- Bài tập phát triển chung: Chú gà trống</p> <p>- Vận động cơ bản: Tung bắt bóng với cô ở khoảng cách 1m.</p> <p>- TCVĐ: Cua bò</p>	<p>* Làm quen với văn học:</p> <p>- Đồng dao: Con cua</p>	<p>* Nhận biết:</p> <p>- Nhận biết phía trước phía sau của bản thân</p>	<p>* Hoạt động với đồ vật:</p> <p>- Dán hình tam giác thành con cá</p>	<p>* Âm nhạc:</p> <p>- Nội dung trọng tâm: Biểu diễn văn nghệ: Một con vịt; Con gà trống; Cá vàng bơi</p> <p>- Nội dung kết hợp: Nghe hát: Tôm, cá, cua thi tài</p>
Hoạt động chơi tập	<p>* Góc bế em: Bán hàng thức ăn cho các con vật. Bán đồ chơi con cá, con tôm, con cua</p> <p>* Góc sách truyện: Xem sách tranh, về các con vật sống dưới nước. Nghe kể truyện về những con vật sống dưới nước</p> <p>* Góc hoạt động với đồ vật: Xếp ao, hồ cho các con vật sống dưới nước. Xếp hình con cá, con cua</p> <p>* Góc vận động: Luyện tập vận động: Tung bắt bóng với cô ở khoảng cách 1m. Trò chơi: Cua bò</p> <p>* Góc tạo hình: Tô màu tranh các con vật sống dưới nước. Dán tranh các con vật sống dưới nước</p> <p>* Góc âm nhạc: Hát và biểu diễn các bài hát có trong chủ đề</p>				
Hoạt	<p>* Hoạt động có chủ đích: Đi dạo sân trường; Quan sát rau xà lách; Nhặt lá rơi xé hình các con vật sống dưới nước</p> <p>* Trò chơi vận động: Trời nắng trời mưa, Kéo cưa lừa xẻ. Chi chi</p>				

động chơi tập	chành chành. * Chơi tự do. Chơi với đồ chơi thiết bị ngoài trời. Tập vẽ tự do bằng phấn dưới sân. Làm đồ chơi từ lá cây.				
Chuẩn bị tiếng việt cho trẻ	- Tung bắt bóng với cô ở khoảng cách 1m. Cua bò	Con cua, bò ngang; hai càng;	Phía trước, phía sau	Hình tam giác, Con cá	Con gà trống; Rửa mặt như mèo; Cá vàng bơi
Hoạt động ăn chính, ngủ, ăn phụ	<p>1. Ăn chính: Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. * Sau khi ăn: Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn</p> <p>2. Ngủ: Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. * Trong khi trẻ ngủ: Tổ chức cho trẻ ngủ. * Sau khi trẻ thức dậy: Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu...</p> <p>3. Ăn phụ: Cô giới thiệu món ăn và tổ chức cho trẻ ăn.</p>				
Hoạt động chơi, tập	<p>* Ôn luyện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ôn: Tung bắt bóng với cô ở khoảng cách 1m. - Ôn: Đồng dao: Con cua - Ôn: Nhận biết phía trước phía sau của bản thân - Ôn: Hoàn thành sản phẩm tạo hình: Dán hình tam giác thành con cá - Ôn: Biểu diễn văn nghệ 				
Ăn chính	<p>1. Ăn chính: * Trước khi ăn: Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. * Sau khi ăn: Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn</p> <p>2. Hoạt động theo ý thích. Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Tạo điều kiện cho trẻ được chơi và hoạt động theo ý thích.</p>				
Trả trẻ	<p>* Nêu gương: Nêu gương cuối ngày - Nêu gương cuối tuần * Vệ sinh - trả trẻ: Vệ sinh cá nhân Trao đổi với phụ huynh. Chuẩn bị đồ dùng cá nhân của trẻ.</p>				

Đông Sơn, ngày 19 tháng 12 năm 2024
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Đinh Thị Phụng

